

**QUYẾT ĐỊNH**  
**Xử phạt vi phạm hành chính**

**CHÁNH THANH TRA SỞ Y TẾ**

Căn cứ Điều 57, Điều 68, Điều 70, Điều 78, Điều 85 Luật Xử lý vi phạm hành chính (sửa đổi, bổ sung năm 2020);

Căn cứ Nghị định số 117/2020/NĐ-CP ngày 28 tháng 9 năm 2020 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực Y tế;

Căn cứ Nghị định số 124/2021/NĐ-CP ngày 28 tháng 12 năm 2021 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 115/2018/NĐ-CP ngày 04 tháng 9 năm 2018 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính về an toàn thực phẩm và Nghị định số 117/2020/NĐ-CP ngày 28 tháng 9 năm 2020 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực Y tế;

Căn cứ nghị định số 38/2021/NĐ-CP ngày 29/3/2021 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực văn hóa và quảng cáo; Nghị định số 128/2022/NĐ-CP ngày 30/12/2022 của chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của nghị định số 38/2021/NĐ-CP ngày 29 tháng 3 năm 2021 của chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực văn hóa và quảng cáo đã được sửa đổi, bổ sung bởi nghị định số 129/2021/NĐ-CP ngày 30 tháng 12 năm 2021 của chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các nghị định quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực du lịch; thể thao; quyền tác giả, quyền liên quan; văn hóa và quảng cáo

Căn cứ Quyết định số 36/QĐ-GQXP ngày 05/8/2024 của Chánh thanh tra Sở Y tế về việc giao quyền xử phạt vi phạm hành chính;

Căn cứ Biên bản vi phạm hành chính số 08/BB-VPHC do đoàn kiểm tra theo Quyết định số 563/QĐ-SYT lập ngày 27/8/2024

Căn cứ Biên bản phiên giải trình trực tiếp số \.../BB-GTTT lập ngày \.../.../... (nếu có);

Căn cứ Biên bản số \.../BB-XM lập ngày \.../.../... xác minh tình tiết của vụ việc vi phạm hành chính (nếu có).

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.**

1. Xử phạt vi phạm hành chính đối với <ông (bà)> có tên sau đây:

<Họ và tên>: Bao Thị Hoa ..... Giới tính: Nữ  
Ngày, tháng, năm sinh: 13/11/1989 ..... Quốc tịch: Việt Nam  
Nghề nghiệp: Kinh doanh cung cấp dịch vụ thẩm mỹ  
Nơi ở hiện tại: Xã Diễn Phúc, huyện Diễn Châu, tỉnh Nghệ An  
Số định danh cá nhân/CMND/Hộ chiếu: 04.01.8903.4990  
Ngày cấp: 17/12/2021; nơi cấp: Cục CS QLHC về TTXH

2. Đã thực hiện hành vi vi phạm hành chính:

Sử dụng thuốc, các chất, thiết bị để can thiệp vào cơ thể người (Chăm sóc sắc đẹp, làm thay đổi hình thể qua các bộ phận trên cơ thể tại cơ sở không phải là bệnh viện có chuyên khoa thẩm mỹ hoặc phòng khám chuyên khoa thẩm mỹ)

3. Quy định tại:

- Điểm \... khoản 6 Điều 40 Nghị định số 117/2020/NĐ-CP ngày 28/9/2020 của Chính phủ Quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực y tế;

- Điểm \... khoản \... Điều \... Nghị định số 124/2021/NĐ-CP ngày 28/12/2021 sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 115/2018/NĐ-CP ngày 04 tháng 9 năm 2018 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính về an toàn thực phẩm và Nghị định số 117/2020/NĐ-CP ngày 28 tháng 9 năm 2020 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực y tế;

Huân Đ., Khoản 8, Điều 40, Nghị định 117/2020/NĐ-CP  
ngày 28/9/2020 và Chính phủ

4. Các tình tiết tăng nặng (nếu có): Không  
5. Các tình tiết giảm nhẹ (nếu có): Không

6. Bị áp dụng hình thức xử phạt, biện pháp khắc phục hậu quả như sau:

a) Hình thức xử phạt chính: Phạt tiền

Cụ thể: 25.000.000 đồng Bằng chữ: Hai lăm triệu đồng chẵn

b) Hình thức xử phạt bổ sung (nếu có): Đình chỉ hoạt động Cụ thể: Đình chỉ hoạt động

ở cơ sở trong thời hạn 03 tháng

Thời hạn thực hiện hình thức xử phạt bổ sung là 03 tháng kể từ ngày nhận được

Quyết định này.

c) Biện pháp khắc phục hậu quả (nếu có): Không Cụ thể: Không

Thời hạn thực hiện biện pháp khắc phục hậu quả 03 ngày, kể từ ngày nhận được Quyết định này.

Những nội dung trực tiếp liên quan đến việc thực hiện biện pháp khắc phục hậu quả (nếu có):

Mọi chi phí tổ chức thi hành biện pháp khắc phục hậu quả do ông/bà bị xử phạt có tên tại

Điều này chi trả.

Ông (bà) có tên tại Điều này phải hoàn trả số kinh phí

là: 03 cho: 03 là cơ quan đã thực hiện biện pháp

khắc phục hậu quả theo quy định tại khoản 5 Điều 85 Luật Xử lý vi phạm hành chính.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ 27/8/2024

Điều 3. Quyết định này được:

1. Giao cho ông (bà) Cao Thị Trà là cá nhân bị xử phạt có

tên tại Điều 1 Quyết định này để chấp hành.

Ông (bà) có tên tại Điều 1 phải nghiêm chỉnh chấp hành Quyết định xử phạt này. Nếu quá

thời hạn mà ông (bà) Cao Thị Trà không tự nguyện chấp hành

thì sẽ bị cưỡng chế thi hành theo quy định của pháp luật.

a) Ông (bà) bị xử phạt có tên tại Điều 1 phải nộp tiền phạt tại Kho bạc Nhà nước hoặc tài

khoản của Kho bạc Nhà nước tại Ngân hàng TMCP Công thương Việt Nam, chi nhánh Hà

Tĩnh trong thời hạn 10 ngày, kể từ ngày nhận được Quyết định này. Hoặc ông/bà bị xử phạt

có tên tại Điều 1 nộp tiền phạt tại chỗ cho người đã ra quyết định xử phạt theo quy định tại

khoản 2 Điều 78 Luật Xử lý vi phạm hành chính.

b) Ông (bà) bị xử phạt có tên tại Điều 1 bị tạm giữ để bảo đảm thi

hành quyết định xử phạt

c) Ông (bà) Cao Thị Trà có quyền khiếu nại hoặc khởi kiện

hành chính đối với Quyết định này theo quy định của pháp luật.

2. Gửi cho Kho bạc Nhà nước Hà Tĩnh để thu tiền phạt.

3. Gửi cho Thanh tra Sở Y tế để tổ chức thực hiện.

4. Gửi cho 03 để biết và phối hợp thực hiện./

Nơi nhận:

- Như Điều 3;

- Lưu: Hồ sơ.



Nguyễn Anh Tuấn

Quyết định đã giao trực tiếp cho cá nhân bị xử phạt vào hồi 16 giờ 30 phút, ngày 27/8/2024.

NGƯỜI NHẬN QUYẾT ĐỊNH

(Ký, ghi rõ họ và tên)

Hue

Tuấn Anh Thi Thu Hương